

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 123/2022/HS-PT

Ngày: 28-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hồng

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Duy Hoài

Ông Đỗ Mạnh Hùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Huy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Anh Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2022, tại Tại điểm cầu trung tâm là Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng và điểm cầu thành phần là Trại tạm giam Công an tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm trực tuyến vụ án hình sự thụ lý Số 124/2022/TLPT-HS ngày 16 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo Phạm Anh Q, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 145/2022/HS-ST ngày 09/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Phạm Anh Q**, sinh năm: 2000, tại: Khánh Hòa; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 54 NGT, Phường Phước Tiến, Thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; nơi cư trú: 15/14 TKD, Phường 8, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Sinh Viên; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Phạm Duy Kh, sinh năm: 1966 và bà: Đặng Thị Bích Th, sinh năm: 1971; tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt, tạm giam ngày 15/9/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đà Lạt. (có mặt tại điểm cầu thành phần)

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Lê Cao T – Văn phòng Luật sư Bá Tánh; Đoàn Luật sư tỉnh Lâm Đồng. (có mặt tại điểm cầu trung tâm)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Anh Q là đối tượng sử dụng cần sa. Quá trình sử dụng cần sa, Q biết được một số người cũng có nhu cầu sử dụng cần sa nên đã nảy sinh ý định và thực hiện việc mua cần sa, giấy cuốn cần sa, cối xay và các túi nylon đựng túi giấy bạc để xay cần sa nhằm mục đích sử dụng và bán lại kiếm lời nếu có người hỏi mua.

Thực hiện ý định, khoảng 15 giờ ngày 14/9/2021, Phạm Anh Q đi xuống khu vực xã Đan Phượng, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng để gặp và mua 03 túi nylon đựng cần sa của một người tên Linh (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) với giá 2.500.000 đồng rồi mang về phòng trọ của mình tại phòng trọ Số 01, địa chỉ Số 15/14 Trần Khánh Dư, Phường 8, thành phố Đà Lạt chia nhỏ cần sa vừa mua được. Đến khoảng 23 giờ 30 phút ngày 14/9/2021, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đà Lạt tiến hành kiểm tra phòng trọ của Q thì phát hiện bắt quả tang số cần sa mà Q đang cất giấu để sử dụng và bán lại cho người khác. Qua kiểm tra, Cơ quan Công an phát hiện toàn bộ số cần sa và cối xay, máy xay, giấy cuốn cần sa, các gói nylon giấy bạc nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và Q đã khai nhận toàn bộ nội dung sự việc phạm tội của mình như trên.

Quá trình điều tra còn xác định, trong khoảng thời gian từ khi mua được cần sa đến khi bị phát hiện bắt quả tang, Phạm Anh Q đã 02 lần bán ma túy cho Nguyễn Thanh Nam và Nguyễn Thị Tuệ Chi cụ thể như sau:

Lần 1: Nguyễn Thanh Nam, sinh năm 2000, trú tại: 30 Nguyễn Công Trứ, Phường 8, thành phố Đà Lạt là người nghiện ma túy. Phạm Anh Q và Nam quen biết nhau từ tháng 8/2021, Nam đã nhiều lần mua cần sa của Q để sử dụng trước đó, mỗi lần mua với giá 100.000 đồng. Đến chiều ngày 14/9/2021, Nam tiếp tục gọi điện thoại cho Q để mua cần sa nhưng Q không nghe máy nên Nam một mình đi qua nhà trọ của Q tại địa chỉ 15/14 Trần Khánh Dư, Phường 8, thành phố Đà Lạt thì gặp Q và đã hỏi mua cần sa với giá 100.000 đồng. Sau khi nhận tiền, Q đã đưa cho Nam 01 túi nhựa bên trong có chứa cần sa. Sau khi mua xong, Nam đem về phòng trọ của mình tại địa chỉ Số 30 Nguyễn Công Trứ, Phường 8, thành phố Đà Lạt và đã sử dụng hết số cần sa trên.

Lần 2: Nguyễn Thị Tuệ Chi, sinh năm 1995, trú tại: 25A Ngô Huy Diễn (số cũ 62B Hoàng Diệu), Phường 5, thành phố Đà Lạt là người nghiện ma túy. Để có ma túy sử dụng, Tuệ Chi đã lên mạng xã hội Facebook tìm người bán và tìm được người bán cần sa có số điện thoại 09704.417.724 (là số điện thoại của Phạm Anh Q) và Tuệ Chi đã kết bạn zalo với tên tài khoản “Ốc Nè”, Tuệ Chi đã hỏi Q bán như thế nào, Q trả lời: “bán theo lạng” và Tuệ Chi đã mua 900.000 đồng được ½ lạng cần sa. Tuệ Chi nói Q đến Số 34 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường 7, thành phố Đà Lạt để giao cần sa. Khoảng 20 phút sau thì Q đến và đưa cho Tuệ Chi cần sa.

Tuệ Chi kiểm tra và đúng như số lượng đã nói mua nên Tuệ Chi đã sử dụng tài khoản mang tên Lê Xuân Thảo (bạn của Tuệ Chi) chuyển tiền cho Q. Sau khi mua xong, Tuệ Chi đem về nhà tại Số 62B Hoàng Diệu, Phường 5, thành phố Đà Lạt để sử dụng (BL: 62-67; 70-72; 74-79; 92-93; 101-102; 119-120; 148-151).

Sau khi tiến hành xác minh, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đà Lạt đã triệu tập và tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thị Tuệ Chi. Quá trình khám xét đã phát hiện, thu giữ và niêm phong 01 chiếc lọ bằng nhựa bên trong có chứa một ít vụn, lá thực vật khô. Chi khai nhận là đây ma túy cần sa mà Chi đã mua của Q về để sử dụng nhưng chưa sử dụng hết và cất giữ ở trong phòng (BL: 73).

Đồ vật thu giữ, tạm giữ của Phạm Anh Q:

- 01 lọ thủy tinh có nắp màu tím bên trong đựng cành lá thực vật nghi là ma túy phát hiện thu giữ tại góc tường trong phòng trọ.
- 01 túi nylon màu trắng trong dạng túi Zip, kích thước khoảng 20cm x 30cm, hàn ở giữa, bên trong đựng cành lá hoa thực vật; một lượng cành lá hoa thực vật;
- 01 túi nylon màu trắng trong dạng túi Zip, kích thước khoảng 20cm x 30cm hàn ở giữa bên trong đựng cành lá hoa thực vật;
- 04 túi nylon dạng túi giấy bạc kích thước khoảng 10cm x 210cm bên trong đựng cành lá thực vật đều nghi là ma túy được phát hiện thu giữ trên 02 khay nhựa màu trắng dưới kệ cửa sổ trong phòng trọ của Q.
- 01 hộp nhựa màu trắng trong bên trong đựng vụn thực vật;
- 01 lọ nhựa màu đen bên trong đựng cành lá hoa thực vật phát hiện thu giữ trên kệ cửa sổ trong phòng trọ của Q.
- 01 cây thực vật tươi phát hiện thu giữ đang trồng trong một chậu màu đen.
- 01 hộp kim loại hình trụ tròn dạng cối xay, 02 tệp giấy cuộn màu vàng;
- 01 máy xay có chữ TIROSS, 01 túi nylon màu xanh bên trong đựng 20 túi dạng túi giấy bạc kích thước khoảng 10cm x 20cm, bên trong không chứa gì;
- 100.000 đồng (*một trăm ngàn đồng*) tiền Việt Nam;
- 01 Chứng minh dân dân mang tên Phạm Anh Q số 225924374;
- 01 chậu nhựa màu đen, 01 quạt màu đen cam;
- 01 tấm cách nhiệt bạc xốp;
- 01 tấm kính bề mặt có 03 bảng đèn led và bộ nguồn;
- 01 điện thoại Iphone 7 plus, màu vàng gold, bên trong gắn sim số 0704.417.724, đã qua sử dụng;

- 01 điện thoại samsung, màu xanh, bên trong gắn sim số 0852.446.273 (đã bị khóa sim), đã qua sử dụng; (BL: 68; 152-153; 159).

Đồ vật thu giữ, tạm giữ của Đào Khánh Hòa:

- 01 thẻ ngân hàng Sacombank mang tên Đào Khánh Hòa;

- 01 điện thoại di động loại Iphone màu hồng, bên trong gắn sim số 0968.821.227;

- 01 chứng minh nhân dân mang tên Đào Khánh Hòa; (BL: 94-95; 98).

Đồ vật thu giữ, tạm giữ của Nguyễn Thị Tuệ Chi:

- Một lượng vụn lá thực vật khô nghi là ma túy Cần sa;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu trắng bên trong có gắn sim số 0915994016 (BL: 121; 123).

Đồ vật thu giữ, tạm giữ của Nguyễn Thanh Nam:

- 01 điện thoại hiệu Samsung màu xám bên trong có gắn sim số 0818886165. Đã được niêm phong (BL: 103; 107).

Ngoài ra, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đà Lạt đã tiến hành làm việc với ngân hàng Sacombank - Chi nhánh Lâm Đồng và thu giữ số tiền 900.000 đồng mà Phạm Anh Q có được do bán ma túy trái phép cho Nguyễn Thị Tuệ Chi. Tuy nhiên, do phát sinh các chi phí của tài khoản ngân hàng nên chỉ thu giữ được số tiền là 788.000 đồng (*bảy trăm tám mươi tám nghìn đồng*) (BL: 55-60).

Kết luận giám định số 1257/GĐ-PC09 ngày 20/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng, kết luận:

Hộp 1: Mẫu cành, lá cây thực vật khô (M1) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 46,3707g (*bốn sáu phẩy ba bảy không bảy gam*), là cần sa;

Hộp 2: Mẫu cành, lá cây thực vật khô (M2) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 269,8g (*hai sáu chín phẩy tám gam*), là cần sa;

Hộp 3: Mẫu một cây thực vật tươi (M3) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 151,8g (*một năm một phẩy tám gam*), là cần sa;

Hộp 4: Mẫu vụn, cành, lá cây thực vật khô (M4) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 9,1514g (*chín phẩy một năm một bốn gam*), là cần sa; (BL: 42, 43).

Kết luận giám định số 1267/GĐ-PC09 ngày 21/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng, kết luận: Cành, lá cây thực vật khô được niêm phong gửi giám định là ma túy (thu giữ của Nguyễn Thị Tuệ Chi) có khối lượng 0,9528g (*không phẩy chín năm hai tám gam*), là cần sa (BL: 47).

Cần sa là chất ma túy nằm trong Danh mục I, STT:45, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Kết luận giám định số 2932/KL-KTHS ngày 03/6/2022 của Phân viện KHHS tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Không đủ cơ sở để kết luận các mẫu giấy và túi nylon gửi giám định có phải là dụng cụ chuyên dụng dùng để sản xuất hoặc sử dụng trái phép chất ma túy hay không.

Cáo trạng số 149/CT-VKS ngày 18/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt truy tố bị cáo Phạm Anh Q về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 145/2022/HS-ST ngày 09/8/2022 của Toà án nhân dân thành phố Đà Lạt đã xử;

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Anh Q phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

1.1. Áp dụng điểm c khoản 2 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây viết tắt là BLHS 2015)

Xử phạt bị cáo Phạm Anh Q 10 (mười) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/9/2021.

1.2. Phạt bổ sung đối với bị cáo Phạm Anh Q số tiền 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng) sung ngân sách nhà nước.

Ngoài ra, bản án còn xử lý vật chứng, tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 22/8/2022 bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo trình bày chỉ bán cần sa thật cho Nguyễn Thị Tuệ Chi, còn bán cho Nguyễn Thanh Nam là thuốc lá tẩm nhưng bị cáo nói là cần sa theo yêu cầu mua cần sa của Nam và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Bản án hình sự sơ thẩm số 145/2022/HS-ST ngày 09/8/2022 của Toà án nhân dân thành phố Đà Lạt đã tuyên xử đối với bị cáo, nhưng đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm (sau đây viết tắt là HĐXX) chuyển khung hình phạt xuống khoản 1 Điều 251 BLHS 2015 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo chỉ bán ma túy thật cho một người, không bán ma túy cần sa cho 2 người theo điểm c khoản 2 Điều 251 BLHS và không xuất trình được chứng cứ đối với lời trình bày bán ma túy giả cho Nguyễn Thanh Nam, đồng thời thừa nhận có bán ma túy cần sa cho Nguyễn Thanh Nam 4 lần.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa phúc thẩm phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng, đề nghị HĐXX áp dụng cho bị cáo thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 BLHS 2015 đối với biên lai thu tiền phạt bổ sung 15.000.000đ; căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giảm cho bị cáo từ 06 đến 12 tháng tù.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày luận cứ cho rằng, ma túy bán cho Nam không thu hồi được, bị cáo khai bán cho Nam là thuốc lá tẩm nên áp dụng Thông tư liên tịch số 08/2015/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP sửa đổi, bổ sung một số điểm của Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24-12-2007 thì một người sử dụng chất không phải ma túy mà bán cho người khác nói rằng ma túy là chỉ xác định tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản nên đề nghị HĐXX áp dụng nguyên tắc suy đoán vô tội, chấp nhận kháng cáo, chuyển khung hình phạt xuống khoản 1 Điều 251 BLHS cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét đơn kháng cáo của bị cáo gửi đến Tòa án trong hạn luật định nên thời hạn kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, nội dung bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

[2] Phạm Anh Q là đối tượng sử dụng cần sa, quá trình sử dụng cần sa, Q biết được một số người cũng có nhu cầu sử dụng cần sa nên đã nảy sinh ý định và thực hiện việc mua cần sa, giấy cuốn cần sa, cối xay và các túi nylon đựng túi giấy bạc để xay cần sa nhằm mục đích sử dụng và bán lại kiếm lời nếu có người hỏi mua.

Thực hiện ý định, khoảng 15 giờ ngày 14/9/2021, Phạm Anh Q đi xuống khu vực xã Đan Phượng, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng để gặp và mua 03 túi nylon đựng cần sa của một người tên Linh (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) với giá 2.500.000 đồng rồi mang về phòng trọ của mình tại phòng trọ Số 01, địa chỉ Số 15/14 Trần Khánh Dư, Phường 8, thành phố Đà Lạt chia nhỏ cần sa vừa mua được. Đến khoảng 23 giờ 30 phút ngày 14/9/2021, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đà Lạt tiến hành kiểm tra phòng trọ của Q thì phát hiện bắt quả tang số cần sa mà Q đang cất giấu để sử dụng và bán lại cho người khác. Qua kiểm tra, Cơ quan Công an phát hiện toàn bộ số cần sa và cối xay, máy xay, giấy cuốn cần sa, các gói nylon giấy bạc nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và Q đã khai nhận toàn bộ nội dung sự việc phạm tội của mình như trên.

Quá trình điều tra còn xác định, trong khoảng thời gian từ khi mua được cần sa đến khi bị phát hiện bắt quả tang, Phạm Anh Q đã bán ma túy cho Nguyễn Thanh Nam và Nguyễn Thị Tuệ Chi cụ thể như sau:

Lần 1: Nguyễn Thanh Nam, sinh năm 2000, trú tại: 30 Nguyễn Công Trứ, Phường 8, thành phố Đà Lạt là người nghiện ma túy. Phạm Anh Q và Nam quen biết nhau từ tháng 8/2021, Nam đã nhiều lần mua cần sa của Q để sử dụng trước đó, mỗi lần mua với giá 100.000 đồng. Đến chiều ngày 14/9/2021, Nam tiếp tục gọi điện thoại cho Q để mua cần sa với số tiền là 100.000 đồng Sau khi nhận tiền, Q đã đưa cho Nam 01 túi nhựa bên trong có chứa cần sa. Nam mang về phòng trọ của mình tại địa chỉ 30 Nguyễn Công Trứ, Phường 8, thành phố Đà Lạt và đã sử dụng hết số cần sa trên.

Lần 2: Nguyễn Thị Tuệ Chi, sinh năm 1995, trú tại: 25A Ngô Huy Diễm (số cũ 62B Hoàng Diệu), Phường 5, thành phố Đà Lạt là người nghiện ma túy. Sau khi vào mạng Facebook Tuệ Chi kết bạn zalo với Phạm Anh Q và được Q bán cho ½ lạng cần sa với số tiền 900.000 đồng. Q mang cần sa đến giao cho Tuệ Chi tại 34 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 7, thành phố Đà Lạt, Tuệ Chi đã chuyển tiền mua cần sa cho Q vào tài khoản theo yêu cầu của Q.

Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đà Lạt đã triệu tập và tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thị Tuệ Chi. Quá trình khám xét đã phát hiện, thu giữ và niêm phong 01 chiếc lọ bằng nhựa bên trong có chứa một ít vụn, lá thực vật khô. Chi khai nhận là đây ma túy cần sa mà Chi đã mua của Q về để sử dụng nhưng chưa sử dụng hết và cất giữ ở trong phòng Theo Kết luận giám định số 1257/GĐ-PC09 ngày 20/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng, kết luận: 04 mẫu gửi đi giám định là cần sa có khối lượng 477,12 gam.

[3] Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo, thừa nhận bị cáo bán ma túy cho Nguyễn Thị Tuệ Chi là cần sa thật, còn bán cho Nguyễn Thanh Nam 4 lần, mỗi lần là 100.000 đồng nhưng không phải là cần sa thật mà là thuốc lá tẩm có hàm lượng Nicotin 40%, khi bán cho Nam bị cáo nói với Nam là Cần sa. Tuy nhiên, bị cáo không xuất trình được chứng cứ để chứng minh có việc bán cần sa giả cho Nam, đồng thời bị cáo đề nghị HĐXX chuyển khung hình phạt từ khoản 2 xuống khoản 1 Điều 251 BLHS 2015 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, HĐXX thấy rằng, lời trình bày của bị cáo là không có căn cứ. Qua lời trình bày của Nguyễn Thanh Nam, Nguyễn Thị Tuệ Chi và các chứng cứ khác do cơ quan điều tra phát hiện, thu thập trong hồ sơ vụ án, hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo được bản án sơ thẩm phân tích, đánh giá và tuyên bố bị cáo phạm tội “Mua

bán trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 2 Điều 251 BLHS 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4]. Xét kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt; HĐXX thấy rằng, qua lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm và phiên tòa phúc thẩm, khi quyết định hình phạt bản án sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS 2015, xử phạt bị cáo 10 năm tù là đúng quy định, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị HĐXX áp dụng khoản 2 Điều 51 BLHS 2015, giảm cho bị cáo một phần hình phạt. Tuy nhiên, HĐXX thấy rằng, mức án bản án sơ thẩm tuyên xử đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, đảm bảo công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, nhất là tội phạm ma túy nói chung.

Từ những nhận định trên, HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Phạm Anh Q giữ nguyên Bản án hình sự số 145/2022/HS-ST ngày 09/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Phạm Anh Q phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 2 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Phạm Anh Q 10 (mười) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/9/2021.

Phạt bổ sung đối với bị cáo Phạm Anh Q số tiền 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng) sung ngân sách nhà nước, bị cáo đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0000756 ngày 08/9/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Phạm Anh Q phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có

kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, hết thời hạn kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Vụ GDKT I – TANDTC (01);
- Phòng KTNV&THA (04);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND thành phố Đà Lạt (05);
- VKSND thành phố Đà Lạt (01);
- Cơ quan CSĐT CA thành phố Đà Lạt (01);
- Cơ quan THAHS CA thành phố Đà Lạt (01);
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh Lâm Đồng (01);
- Nhà tạm giữ; Bị cáo (02);
- Hồ sơ THAHS (06);
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Hữu Hồng